TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **65**/2025/HSST
Ngày: 08/04/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lập

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sơn;

Ông Vương Đình Quang;

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Nguyễn Thị Mai Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa*:** Ông Lương Duy Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 08/04/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2025/TLST-HS ngày 20/03/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 64/2025/QĐXXST-HS ngày 28/3/2025 đối với bị cáo:

Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

Phạm Ngọc L, sinh năm 1991, hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn C, xã V, thành phố L, tỉnh L. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Văn H1, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1969. Có vợ Hoàng Thị Minh A, sinh năm 1999. Tiền án, tiền sự theo danh chỉ bản số 000000904 lập ngày 12/12/2024 tại Công an quận Nam Từ Liêm, Hà Nội và lý lịch cá nhân bị cáo L không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Anh Vũ Đức H3, sinh năm 1991, HKTT: Số 59 phố N, phường T, thành phố N, tỉnh N; Nơi ở: Số 6 đường M, phường M, quận N, thành phố H, vắng mặt tại phiên tòa;

Chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1999, HKTT: Thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh T; Nơi ở: Số 6 đường M, phường M, quận N, thành phố H, vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Nguyệt H4, sinh năm: 2002; HKTT: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh B; Nơi ở: Số 6 đường M, phường M, quận N, thành phố H, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Ngọc L là bạn của chị Nguyễn Thị Nguyệt H4 (sinh năm: 2002; HKTT: xã H, huyện H, tỉnh B), do L thường xuyên đến chơi tại phòng trọ của chị Hà ở số 6 đường M, phường M, quận N, thành phố H nên L đã đề nghị và đã được chị H4 đánh thêm cho L 01 chiếc chìa khóa cổng của khu trọ để L tiện ra vào. Quá trình L đến chơi với chị H4, biết trong khu trọ có chiếc xe máy nhãn hiệu SH của anh Vũ Đức H3 (sinh năm: 1991, HKTT: Phố N, huyện T, tỉnh N) và chiếc xe SH của chị Nguyễn Thị Ngọc A (sinh năm 1999, HKTT: xã N, huyện Đ, tỉnh T) có giá trị nên L đã nảy sinh ý định trộm cắp 02 chiếc xe trên. L lên mạng xã hội Facebook, dùng tài khoản "L Phạm" của mình vào hội nhóm "Hội những người vỡ nợ và giúp nhau làm lại cuộc đời" để kết bạn, nói chuyện với 02 đối tượng không quen biết (L chỉ nhớ một người sử dụng tài khoản Facebook "Đời cờ bạc") và rủ nhau đi trộm cắp tài sản. L gửi nick Telegram của mình là "L Phạm" cho 02 người này, sau đó có nick Telegram "Huyền T" kết bạn với L, hẹn gặp nhau tại khu vực siêu thị B, phường T, quận C, thành phố H để bàn bạc cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Khoảng 21h00 ngày 01/12/2024, L điều khiển máy nhãn hiệu Yamaha Sirius đến khu Tập thể X, đường H, phường M, quận C, thành phố H đón người sử dụng nick Facebook "Đời cờ bạc" rồi cả 2 đi đến khu vực phía sau siêu thị B để gặp người sử dụng Telegram "Huyền T". L bảo với 2 người này là "L có chìa khóa của khu trọ chỗ bạn L đang ở và ở đấy có 2 con SH thì 2 ông có phá được khóa không" thì 2 người này bảo với L "chỉ phá khóa được xe Wave, SH chỉ đẩy đi thôi" nên cả 3 thống nhất sẽ lấy trộm xe SH rồi đẩy xe ra khỏi khu trọ, L bảo "tôi cần 15.000.000 đồng" (tức là khi lấy được 02 chiếc xe SH mang bán chia nhau tiền thì L sẽ lấy 15.000.000 đồng). Sau khi bàn bạc xong, L dẫn 2 người này đến nhà số 6 đường M, phường M, quận N, thành phố H để biết địa chỉ. Đến khoảng 01h00 ngày 02/12/2024, hai người này gọi điện cho L qua telegram rồi cả ba hẹn gặp nhau ở khu vực đường M giao với đường Đại lộ T, phường M, quận N, thành phố H. Tại đây, L đưa chìa khóa khu trọ để 02 người này vào trộm cắp xe máy còn L đứng ở ngoài chờ vì sợ bị phát hiện. Trong lúc đứng chờ, L gọi điện qua telegram cho tài khoản "Huyền T" thì người này bảo "đã lấy được 1 xe cứ chờ đi". Một lúc sau, 02 người này quay lại chỗ L đợi bảo L cởi áo khoác đưa cho người đó mặc rồi 02 người này bỏ đi, khoảng một tiếng sau thì quay lại đưa cho L 01 chiếc thẻ gửi xe và nói "đã lấy được 02 chiếc xe SH đang gửi ở Vinhome S, mỗi bên cầm 01

thẻ gửi xe" rồi 02 người này đi về. Đến ngày 03/12/2024, hai người này gọi telegram bảo L "tìm chỗ bán 02 chiếc xe SH trên chia nhau tiền", L đồng ý rồi lên mạng xã hội Facebook vào hội nhóm "mua bán xe cũ" để đăng bài bán xe nhưng do khách trả giá thấp quá nên L không bán. Đến khoảng chiều tối ngày 03/12/2024, tài khoản "Huyền T" bảo L thuê shipper đến nhà số 6 đường M, phường M, quận N, thành phố H rồi người này sẽ gửi nội dung, L hiểu là người này muốn liên hệ với người bị mất xe để thỏa thuận mua giấy tờ xe trộm cắp thì sẽ bán được giá cao hơn. Đến chiều cùng ngày, tài khoản "Huyền T" nhắn cho L nội dung "telegram @phanbon123" và dặn L đừng chuyển khoản cho người shipper. L đã lên mạng xã hội facebook, vào trang "Ship tìm người, người tìm Ship" đăng bài tìm shipper thì có tài khoản Facebook tên "phạm cru" là tài khoản của anh Phạm Anh T (sinh năm 1989, HKTT: Ngõ 193 phường P, quận H, thành phố H) nhận ship. L bảo anh Tuấn in tờ giấy có chữ "telegram @phanbon123" rồi mang đến số nhà số 6 đường M, phường M, quận N, thành phố H thì L sẽ trả cho anh Tuấn 100.000 đồng, anh T đồng ý. L sau đó đi ra đường T, phường D, quận C, thành phố H nhờ anh Trần Minh Q (sinh năm 2002, HKTT: xã N, huyện L, tỉnh H - là lái xe công nghệ) chuyển số tiền 100.000 đồng từ tài khoản số 99920029999 của anh Q tại ngân hàng TechcomBank đến số tài khoản 19032565376004 của anh T tại ngân hàng TechcomBank. Sau đó, anh T mang tờ giấy có nội dung trên đến địa chỉ số 6 đường M thì L bảo anh T đưa cho người đi xe SH đỏ nhưng không có ai nhận. Đến khoảng 18h30 phút cùng ngày, anh T thấy có 01 người đi từ ngoài vào cổng của khu trọ nhưng anh T không biết là ai, anh đã đưa cho người này tờ giấy có nội dung trên rồi đi về. Đến tối ngày 03/12/2024, tài khoản "Huyền T" tiếp tục nhắn cho L bảo L ra hầm chung cư tòa nhà S4 Vinhome S, quận N, thành phố H để tìm xe mang đi bán. L sau đó đến hầm tòa S4 chung cư Vinhome S để lấy xe nhưng do đối tượng trộm cắp cùng L đưa nhầm cho L thẻ gửi xe của chiếc xe đang gửi tại tòa nhà T, đường L, phường M, quận N, thành phố H nên L không lấy được xe. Khi L đang đi tìm xe thì bị lực lượng Công an phát hiện L có biểu hiện nghi vấn nên đã đưa về trụ sở Cơ quan điều tra để làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, L đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Chiếc chìa khóa cổng của khu trọ L khai sau khi trộm cắp được xe, L đã vứt đi nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Vật chứng thu giữ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH 150i màu đỏ (do anh Nguyễn Kiên Q1 - tổ trưởng tổ quản lý xe Vinhome S giao nộp); 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i màu đen (do anh Bùi Văn K - chỉ huy an ninh của tòa nhà T giao nộp); 01 thẻ gửi xe máy có nhãn hiệu T; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen - trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11 Pro màu xanh dương (thu của Phạm Ngọc L); 01 USB chứa video vụ trộm cắp (do anh Vũ Đức H3 giao nộp).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 289 ngày 12/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, kết luận: *01 xe máy nhãn*

hiệu Honda SH 150i màu đỏ đã qua sử dụng trị giá: 65.000.000 đồng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i màu đen đã qua sử dụng trị giá: 50.000.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản trộm cắp là: 115.000.000 đồng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 150i màu đỏ (số khung: RLHKF4218MY023196 và số máy: KF42E – 1070919), quá trình điều tra xác định xe có số khung, số máy là số nguyên thủy và đăng ký mang tên chính chủ của anh Vũ Đức H3.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i màu đen (số khung: RLHJF7310KY007826 và số máy: JF74E – 0049200), quá trình điều tra xác định xe có số khung, số máy là số nguyên thủy và đăng ký mang tên anh Đào Văn Q2 (sinh năm 1994, HKTT: xã T, huyện Đ, thành phố H). Tại cơ quan điều tra anh Q2 khai mua và đăng ký chiếc xe trên từ năm 2019. Đến năm 2024, anh Q2 bán lại chiếc xe trên cho anh Lê Văn M (sinh năm 1987, HKTT: xã P, huyện Đ, thành phố H). Anh M sau đó bán lại chiếc xe trên cho chị Nguyễn Thị Ngọc A (có giấy tờ mua bán) từ tháng 5/2024.

Ngày 28/02/2025, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trao trả cho anh Vũ Đức H3 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 150i màu đỏ; trả lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc A chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i màu đen. Anh H3 và chị Ngọc A không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen - trắng (số khung: RLCS5C610 7Y044254 và số máy: 5C61 – 044254), quá trình điều tra xác định xe có số khung, số máy là số nguyên thủy và đăng ký mang tên anh Nguyễn Tiến L1 (sinh năm 1975, HKTT: xã T, huyện H, tỉnh B). Tại cơ quan điều tra, anh L1 khai mua và đăng ký chiếc xe trên từ năm 2006 và cho con gái là chị Nguyễn Thị Nguyệt H4 sử dụng. Chị Hà khai cho Phạm Ngọc L mượn xe để đi lại, không biết việc L sử dụng chiếc xe trên đi trộm cắp tài sản.

Đối với chị Nguyễn Thị Nguyệt H4, quá trình điều tra xác định khi đánh chìa khóa cổng cho Phạm Ngọc L, chị Hà không biết L sử dụng chìa khóa này để trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản Facebook "Đời cờ bạc" và tài khoản Telegram "Huyền T" đã có hành vi trộm cắp tài sản cùng L, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã có công văn gửi Trung tâm Internet Việt Nam đề nghị cung cấp thông tin liên quan đến 02 tài khoản trên nhưng do chưa có kết quả trả lời nên ngày 28/02/2025, Cơ quan điều tra đã có quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản và liên quan đến 02 tài khoản Facebook "Đời cờ bạc" và tài khoản Telegram "Huyền T" để làm rõ và xử lý sau.

Bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 18/03/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc L về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 18/03/2025 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc L từ 36 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Trả cho chị Nguyễn Thị Nguyệt H4, sinh năm: 2002; HKTT: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh B; Nơi ở: Số 6 đường M, phường M, quận N 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen - trắng (số khung: RLCS5C610 7Y044254 và số máy: 5C61 – 044254. Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Xiaomi Redmi Note 11 Pro màu xanh dương, IMEIL 1: 866966066343000; IMEIL 2: 866966066343018. Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ gửi xe máy có chữ T.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, Bản kết luận định giá tài sản, biên bản trả lại tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 01h00 ngày 02/12/2024, tại số 6 đường M, phường M, quận N, thành phố H, Phạm Ngọc L cùng 02 đối tượng sử dụng tài khoản Facebook "Đời cờ bạc" và tài khoản Telegram "Huyền T" (hiện chưa xác định được) đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 150i màu đỏ trị giá 65.000.000 đồng của anh Vũ Đức H3 và trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i màu đen trị giá 50.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Ngọc A. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 115.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Phạm Ngọc L đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo L là đối tượng không có nghề nghiệp, lên Hà Nội sống lang thang, bị cáo đã lợi dụng lòng tin của chị Nguyễn Thị Nguyệt H4, khi có được chìa khóa cổng của khu phòng trọ nơi chị Hà ở để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo là người rủ, bàn bạc với các đối tượng sử dụng tài khoản Facebook "Đời cờ bạc" và tài khoản Telegram "Huyền T" cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bán lấy tiền ăn tiêu nên bị cáo giữ vai trò chính. Do vậy đối với bị cáo phải xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình phạt cũng xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội, tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại để cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, kinh tế khó khăn vì vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[6] Vật chứng vụ án hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm đang quản lý gồm:

01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen - trắng (số khung: RLCS5C610 7Y044254 và số máy: 5C61 – 044254), quá trình điều tra xác định xe có số khung, số máy là số nguyên thủy và đăng ký mang tên anh Nguyễn Tiến L1 (sinh năm 1975, HKTT: xã T, huyện H, tỉnh B). Anh L1 khai mua và đăng ký chiếc xe trên từ năm 2006 và cho con gái là chị Nguyễn Thị Nguyệt H4 sử dụng. Chị H4 khai cho Phạm Ngọc L mượn xe để đi lại, không biết việc L sử dụng chiếc xe trên đi trộm cắp tài sản. Do vậy cần trả lại chiếc xe máy trên cho chị H4.

01 điện thoại di động kiểu dáng Xiaomi Redmi Note 11 Pro màu xanh dương, IMEIL 1: 866966066343000; IMEIL 2: 866966066343018 thu giữ của Phạm Ngọc L là phương tiện liên lạc để trộm cắp tài sản nên cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

01 thẻ gửi xe máy có nhãn hiệu T không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Việc xử lý các vật chứng trên theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án đối bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc L phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc L 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 5/12/2024.

Vật chứng:

Trả cho chị Nguyễn Thị Nguyệt H4, sinh năm: 2002; HKTT: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh B; Nơi ở: Số 6 đường M, phường M, quận N 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen - trắng (số khung: RLCS5C610 7Y044254 và số máy: 5C61 – 044254.

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Xiaomi Redmi Note 11 Pro màu xanh dương, IMEI 1: 866966066343000; IMEI 2: 866966066343018.

Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ gửi xe máy có chữ T.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm đang quản lý theo biên bản giao vật chứng số 147 ngày 01/04/2025.

Bị cáo Phạm Ngọc L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận ***:***
- *Bị cáo; bị hại, người liên quan;*
- *VKSND quận Nam Từ Liêm;*
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *TAND TPHN;*
- *Công an quận Nam Từ Liêm;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;*
- *Lưu HS, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Trung Lập

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**